



Số:

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN  
GIAO DỊCH KÝ QUỸ  
(Quý IV Năm 2025)**

**Kính gửi:** Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Công ty cổ phần chứng khoán An Bình xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ như sau:

1. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội

| STT | Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ | Tên công ty                                    |
|-----|-------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 1   | ADC                                       | Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông       |
| 2   | AMC                                       | CTCP Khoáng sản Á Châu                         |
| 3   | ARM                                       | CTCP Xuất nhập khẩu hàng không                 |
| 4   | ATS                                       | Công ty cổ phần Tập đoàn dược phẩm Atesco      |
| 5   | BAB                                       | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á             |
| 6   | BAX                                       | CTCP Thống Nhất                                |
| 7   | BBS                                       | Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn                |
| 8   | BCF                                       | CTCP Thực phẩm Bích Chi                        |
| 9   | BED                                       | CTCP Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng       |
| 10  | BKC                                       | CTCP Khoáng Sản Bắc Kạn                        |
| 11  | BPC                                       | CTCP Vicem Bao bì Bím sơn                      |
| 12  | BSC                                       | CÔNG TY CP DỊCH VỤ BẾN THÀNH                   |
| 13  | BTW                                       | CTCP Cấp nước Bến Thành                        |
| 14  | BVS                                       | Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt           |
| 15  | BXH                                       | Công Ty Cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng         |
| 16  | CAP                                       | Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái |
| 17  | CCR                                       | CTCP Cảng Cam Ranh                             |
| 18  | CDN                                       | Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng                   |
| 19  | CEO                                       | CTCP Tập đoàn C.E.O                            |
| 20  | CIA                                       | CTCP Dịch vụ Sân bay Quốc tế Cam Ranh          |
| 21  | CKV                                       | CTCP COKYVINA                                  |
| 22  | CLH                                       | CTCP Xi măng La Hiên VVMI                      |

|    |     |                                               |
|----|-----|-----------------------------------------------|
| 23 | CLM | CTCP Xuất nhập khẩu than - Vinacomin          |
| 24 | CMS | CTCP Tập đoàn CMH Việt Nam                    |
| 25 | CPC | CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ                  |
| 26 | CSC | CTCP Tập đoàn COTANA                          |
| 27 | CTB | CTCP Chế tạo bơm Hải Dương                    |
| 28 | CTT | CTCP Chế tạo máy - Vinacomin                  |
| 29 | CX8 | CTCP Đầu tư và Xây lắp Constrexim số 8        |
| 30 | D11 | Công ty cổ phần Địa ốc 11                     |
| 31 | DAD | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng    |
| 32 | DAE | CTCP Sách giáo dục tại Tp. Đà Nẵng            |
| 33 | DC2 | CTCP Đầu tư Phát triển - Xây dựng (DIC) số 2  |
| 34 | DHP | CTCP Điện cơ Hải Phòng                        |
| 35 | DHT | CTCP Dược phẩm Hà Tây                         |
| 36 | DL1 | CTCP Tập đoàn Alpha Seven                     |
| 37 | DNC | CTCP Điện nước lắp máy Hải Phòng              |
| 38 | DNP | CÔNG TY CỔ PHẦN DNP HOLDING                   |
| 39 | DP3 | CTCP Dược phẩm Trung ương 3                   |
| 40 | DTD | CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt              |
| 41 | DTK | Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP              |
| 42 | DVM | CTCP Dược liệu Việt Nam                       |
| 43 | DXP | CTCP Cảng Đoạn Xá                             |
| 44 | EBS | CTCP Sách giáo dục tại TP, Hà Nội             |
| 45 | EID | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội     |
| 46 | GDW | CTCP Cấp nước Gia Định                        |
| 47 | GIC | CTCP Đầu tư Dịch vụ và Phát triển Xanh        |
| 48 | GMX | CTCP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân           |
| 49 | HAD | CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương                   |
| 50 | HAT | CTCP Thương mại Bia Hà Nội                    |
| 51 | HCC | CTCP Bê tông Hòa Cầm - Intimex                |
| 52 | HGM | Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang |
| 53 | HHC | Công ty cổ phần Bánh kẹo Hải Hà               |
| 54 | HJS | CTCP Thủy điện Nậm Mu                         |
| 55 | HLC | CTCP Than Hà Lâm - Vinacomin                  |
| 56 | HMR | CTCP Đá Hoàng Mai                             |
| 57 | HTC | Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn            |
| 58 | HUT | CTCP Tasco                                    |
| 59 | HVT | CTCP Hóa chất Việt Trì                        |

|    |     |                                                     |
|----|-----|-----------------------------------------------------|
| 60 | IDC | Tổng Công ty IDICO - CTCP                           |
| 61 | IDV | Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc        |
| 62 | INC | CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO                            |
| 63 | INN | CTCP Bao bì và In Nông nghiệp                       |
| 64 | IPA | CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A                          |
| 65 | IVS | Công ty Cổ phần Chứng khoán Guotai Junan (Việt Nam) |
| 66 | KMT | CTCP Kim khí Miền Trung                             |
| 67 | KSF | Công ty cổ phần Tập đoàn Real Tech                  |
| 68 | KST | Công ty Cổ phần KASATI                              |
| 69 | L14 | CTCP Licogi 14                                      |
| 70 | LAS | CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao            |
| 71 | LHC | CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng           |
| 72 | LIG | CTCP Licogi 13                                      |
| 73 | MBS | Công ty Cổ phần Chứng khoán MB                      |
| 74 | MCC | CTCP Gạch ngói cao cấp                              |
| 75 | MCF | Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm   |
| 76 | MCO | CTCP Đầu tư & Xây dựng BDC Việt Nam                 |
| 77 | MDC | CTCP Than Mông Dương - Vinacomin                    |
| 78 | MEL | CTCP Thép Mê Lin                                    |
| 79 | MKV | CTCP Dược Thú Y Cai Lậy                             |
| 80 | MVB | Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP     |
| 81 | NAG | CTCP Tập Đoàn Nagakawa                              |
| 82 | NAP | Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh                      |
| 83 | NBC | CTCP Than Núi Béo - Vinacomin                       |
| 84 | NBW | CTCP Cấp nước Nhà Bè                                |
| 85 | NET | Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET                        |
| 86 | NFC | CTCP Phân lân Ninh Bình                             |
| 87 | NSH | CTCP Tập đoàn Nhôm Sông Hồng Shalumi                |
| 88 | NST | CTCP Ngân Sơn                                       |
| 89 | NTH | CTCP Thủy điện Nước Trong                           |
| 90 | NTP | CTCP Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong                    |
| 91 | PBP | CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam                        |
| 92 | PCE | CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung        |
| 93 | PCH | CTCP Nhựa Picomat                                   |
| 94 | PCT | CTCP Vận tải Khí và Hóa chất Việt Nam               |
| 95 | PDB | CTCP Tập đoàn Đầu tư DIN Capital                    |
| 96 | PGS | CTCP Kinh doanh Khí miền Nam                        |

|     |     |                                                            |
|-----|-----|------------------------------------------------------------|
| 97  | PIA | CTCP Tin học Viễn thông Petrolimex                         |
| 98  | PIC | CTCP Đầu tư Điện lực 3                                     |
| 99  | PLC | Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP                     |
| 100 | PMB | CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc                 |
| 101 | PMC | CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic                         |
| 102 | PMP | CTCP Bao bì Đạm Phú Mỹ                                     |
| 103 | PMS | CTCP Cơ khí xăng dầu                                       |
| 104 | PPP | CTCP Dược phẩm Phong Phú                                   |
| 105 | PPS | Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam |
| 106 | PPY | CTCP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên                              |
| 107 | PRC | CTCP Logistics Portserco                                   |
| 108 | PRE | Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội                   |
| 109 | PSC | CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn                 |
| 110 | PSD | CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí                    |
| 111 | PSE | CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ              |
| 112 | PSI | Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí                        |
| 113 | PSW | CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ               |
| 114 | PTS | CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng               |
| 115 | PVB | Công ty cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam                   |
| 116 | PVC | Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem)   |
| 117 | PVG | Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam                    |
| 118 | PVI | CTCP PVI                                                   |
| 119 | PVS | Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam                |
| 120 | QHD | CTCP Que hàn điện Việt Đức                                 |
| 121 | QST | CTCP Sách và Thiết bị Trường học Quảng Ninh                |
| 122 | RCL | Công Ty Cổ Phần Địa ốc Chợ Lớn                             |
| 123 | S55 | Công ty cổ phần Sông Đà 505                                |
| 124 | S99 | Công ty cổ phần SCI                                        |
| 125 | SAF | CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO                           |
| 126 | SCG | Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG                      |
| 127 | SD5 | CTCP Sông Đà 5                                             |
| 128 | SD9 | CTCP Sông Đà 9                                             |
| 129 | SDC | CTCP Tư vấn Sông Đà                                        |
| 130 | SDN | CTCP Sơn Đồng Nai                                          |
| 131 | SEB | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG       |
| 132 | SED | CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam              |
| 133 | SGC | CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang                               |

|     |     |                                              |
|-----|-----|----------------------------------------------|
| 134 | SHE | CTCP Phát triển năng lượng Sơn Hà            |
| 135 | SHN | CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội                  |
| 136 | SHS | Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội |
| 137 | SJ1 | CTCP Nông nghiệp Hùng Hậu                    |
| 138 | SJE | CTCP Sông Đà 11                              |
| 139 | SLS | CTCP Mía đường Sơn La                        |
| 140 | SMN | CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam      |
| 141 | STC | CTCP Sách và Thiết bị Trường học tại Tp, HCM |
| 142 | SVN | CTCP Tập đoàn VEXILLA Việt Nam               |
| 143 | SZB | CTCP Sonadezi Long Bình                      |
| 144 | TA9 | CTCP Xây lắp Thành An 96                     |
| 145 | TDT | CTCP Đầu tư và Phát triển TDT                |
| 146 | TET | CTCP Vải sợi may mặc miền Bắc                |
| 147 | THD | CTCP Thaiholdings                            |
| 148 | THS | CTCP Thanh Hoa - Sông Đà                     |
| 149 | TMB | CTCP Kinh doanh than miền Bắc-Vinacomin      |
| 150 | TMC | CTCP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức       |
| 151 | TNG | CTCP Đầu tư và Thương mại TNG                |
| 152 | TOT | CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX LOGISTICS          |
| 153 | TPP | CTCP Tân Phú Việt Nam                        |
| 154 | TSB | CTCP Ấc quy Tia Sáng                         |
| 155 | TTC | CTCP Gạch men Thanh Thanh                    |
| 156 | TTT | CTCP Du lịch - Thương mại Tây Ninh           |
| 157 | TV4 | CTCP Tư vấn Xây dựng điện 4                  |
| 158 | TVD | CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin              |
| 159 | UNI | CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SAO MAI VIỆT       |
| 160 | V12 | Công ty cổ phần xây dựng số 12               |
| 161 | VBC | CTCP Nhựa Bao bì Vinh                        |
| 162 | VC3 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông         |
| 163 | VC6 | Công ty cổ phần Xây dựng và đầu tư Visicons  |
| 164 | VC7 | CTCP TẬP ĐOÀN BGI                            |
| 165 | VCC | CTCP Vinaconex 25                            |
| 166 | VCS | CTCP VICOSTONE                               |
| 167 | VGS | Công ty Cổ Phần Ống thép Việt Đức VGPIPE     |
| 168 | VHE | CTCP Dược liệu và Thực phẩm Việt Nam         |
| 169 | VIF | Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- CTCP       |

|     |     |                                             |
|-----|-----|---------------------------------------------|
| 170 | VMS | Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải         |
| 171 | VNC | CTCP Tập đoàn Vinacontrol                   |
| 172 | VNR | Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam    |
| 173 | VSA | CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam               |
| 174 | VSM | CTCP Container Miền Trung                   |
| 175 | VTH | Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Thái      |
| 176 | VTZ | CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành |
| 177 | WCS | CTCP Bến xe Miền Tây                        |

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hồ Chí Minh

| STT | Mã chứng<br>khoán thực<br>hiện giao dịch<br>ký quỹ | Tên công ty                                                   |
|-----|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 1   | AAA                                                | Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh                             |
| 2   | ABR                                                | Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân hiệu Việt                         |
| 3   | ABT                                                | Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre               |
| 4   | ACB                                                | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu                           |
| 5   | ACC                                                | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC             |
| 6   | ACL                                                | Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủy sản Cửu Long An Giang     |
| 7   | ADS                                                | Công ty Cổ phần Damsan                                        |
| 8   | AGG                                                | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia      |
| 9   | AGR                                                | Công ty Cổ phần Chứng khoán Agribank                          |
| 10  | ANV                                                | Công ty Cổ phần Nam Việt                                      |
| 11  | ASM                                                | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai                              |
| 12  | AST                                                | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco                     |
| 13  | BAF                                                | Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam                      |
| 14  | BBC                                                | Công ty Cổ phần BIBICA                                        |
| 15  | BCM                                                | Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP          |
| 16  | BFC                                                | Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền                            |
| 17  | BHN                                                | Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội       |
| 18  | BIC                                                | Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam |
| 19  | BID                                                | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam    |
| 20  | BKG                                                | Công ty Cổ phần Đầu tư BKG Việt Nam                           |
| 21  | BMC                                                | Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định                          |
| 22  | BMI                                                | Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh                                 |
| 23  | BMP                                                | Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh                                |
| 24  | BRC                                                | Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành                              |
| 25  | BSI                                                | Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV                              |
| 26  | BSR                                                | Công ty Cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn                          |

|    |     |                                                                 |
|----|-----|-----------------------------------------------------------------|
| 27 | BTP | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa                               |
| 28 | BTT | Công ty Cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành                  |
| 29 | BVH | Tập đoàn Bảo Việt                                               |
| 30 | BWE | Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương     |
| 31 | CCI | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp Thương mại Củ Chi |
| 32 | CCL | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long    |
| 33 | CDC | Công ty Cổ phần Chương Dương                                    |
| 34 | CHP | Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung                            |
| 35 | CII | Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM                  |
| 36 | CLC | Công ty Cổ phần Cát Lợi                                         |
| 37 | CLW | Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn                                |
| 38 | CMG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC                          |
| 39 | CMV | Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau                            |
| 40 | CNG | Công ty Cổ phần CNG Việt Nam                                    |
| 41 | COM | Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu                               |
| 42 | CRC | Công ty Cổ phần Create Capital Việt Nam                         |
| 43 | CSM | Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam                     |
| 44 | CSV | Công ty Cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam                        |
| 45 | CTD | Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS                              |
| 46 | CTF | Công ty Cổ phần City Auto                                       |
| 47 | CTG | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam               |
| 48 | CTI | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO             |
| 49 | CTR | Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel                         |
| 50 | CTS | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam      |
| 51 | CVT | Công ty Cổ phần CMC                                             |
| 52 | DAT | Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy sản           |
| 53 | DBC | Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam                        |
| 54 | DBD | Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định            |
| 55 | DBT | Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre                               |
| 56 | DC4 | CTCP DICERA Holdings                                            |
| 57 | DCL | Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long                              |
| 58 | DCM | Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau                         |
| 59 | DGC | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hóa chất Đức Giang                     |
| 60 | DGW | Công ty Cổ phần Thế Giới Số                                     |
| 61 | DHA | Công ty Cổ phần Hóa An                                          |
| 62 | DHC | Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre                                |
| 63 | DHG | Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang                                  |
| 64 | DIG | Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng                 |
| 65 | DPG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đạt Phương                             |
| 66 | DPM | Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần     |

|     |          |                                                        |
|-----|----------|--------------------------------------------------------|
| 67  | DPR      | Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú                        |
| 68  | DRC      | Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng                         |
| 69  | DRL      | Công ty Cổ phần Thủy điện - Điện lực 3                 |
| 70  | DSC      | CTCP Chứng khoán DSC                                   |
| 71  | DSN      | Công ty Cổ phần Công viên nước Đầm Sen                 |
| 72  | DTA      | Công ty Cổ phần Đệ Tam                                 |
| 73  | DTT      | Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Đô Thành                       |
| 74  | DVP      | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ      |
| 75  | DXG      | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Xanh                      |
| 76  | E1VFN30  | Quỹ ETF DCVFMVN30                                      |
| 77  | EIB      | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam   |
| 78  | ELC      | Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM           |
| 79  | EVF      | Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực                     |
| 80  | FIR      | Công ty Cổ phần Địa ốc First Real                      |
| 81  | FMC      | Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta                       |
| 82  | FPT      | Công ty Cổ phần FPT                                    |
| 83  | FRT      | CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT                            |
| 84  | FTS      | Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT                        |
| 85  | FUEMAV30 | Quỹ ETF MAFM VN30                                      |
| 86  | FUESSV30 | Quỹ ETF SSIAM VN30                                     |
| 87  | FUESSVFL | Quỹ ETF SSIAM VNFIN LEAD                               |
| 88  | FUEVFN30 | Quỹ ETF DCVFMVN DIAMOND                                |
| 89  | FUEVN100 | Quỹ ETF VINACAPITAL VN100                              |
| 90  | GAS      | Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần            |
| 91  | GDT      | Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành                  |
| 92  | GEE      | CTCP Điện lực Gelex                                    |
| 93  | GEG      | Công ty Cổ phần Điện Gia Lai                           |
| 94  | GEX      | Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX                         |
| 95  | GMD      | Công ty Cổ phần GEMADEPT                               |
| 96  | GMH      | Công ty Cổ phần Minh Hưng Quảng Trị                    |
| 97  | GSP      | Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế           |
| 98  | GTA      | Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An                   |
| 99  | GVR      | Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần |
| 100 | HAH      | Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An               |
| 101 | HAX      | Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh                 |
| 102 | HCD      | Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất và Thương mại HCD      |
| 103 | HCM      | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh      |
| 104 | HDB      | Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh        |
| 105 | HDC      | Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu       |
| 106 | HDG      | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô                         |

|     |     |                                                                 |
|-----|-----|-----------------------------------------------------------------|
| 107 | HHP | Công ty Cổ phần HHP Global                                      |
| 108 | HHS | Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy                        |
| 109 | HHV | Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả                |
| 110 | HMC | Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - Vnsteel         |
| 111 | HPG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát                               |
| 112 | HQC | Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân |
| 113 | HRC | Công ty Cổ phần Cao su Hòa Bình                                 |
| 114 | HSG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen                                |
| 115 | HSL | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà             |
| 116 | HTI | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO                 |
| 117 | HTL | Công ty Cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long                    |
| 118 | HTN | Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Incons                               |
| 119 | HTV | Công ty Cổ phần Logistics Vicem                                 |
| 120 | HUB | Công ty Cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế                          |
| 121 | HVH | Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC                         |
| 122 | IDI | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I          |
| 123 | IJC | Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật                     |
| 124 | ILB | Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng - Long Bình                        |
| 125 | IMP | Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm                             |
| 126 | ITC | Công ty Cổ phần Đầu tư - Kinh doanh Nhà                         |
| 127 | KBC | Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần       |
| 128 | KDC | Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido                                   |
| 129 | KDH | Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền             |
| 130 | KHG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Khải Hoàn Land                         |
| 131 | KHP | Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa                              |
| 132 | KMR | Công ty Cổ phần MIRAE                                           |
| 133 | KOS | Công ty Cổ phần KOSY                                            |
| 134 | KSB | Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương               |
| 135 | L10 | Công ty Cổ phần Lilama 10                                       |
| 136 | LAF | Công ty Cổ phần Chế biến Hàng xuất khẩu Long An                 |
| 137 | LBM | Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng        |
| 138 | LCG | Công ty Cổ phần Lizen                                           |
| 139 | LGC | Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII                            |
| 140 | LHG | Công ty Cổ phần Long Hậu                                        |
| 141 | LIX | Công ty Cổ phần Bột giặt LIX                                    |
| 142 | LM8 | Công ty Cổ phần Lilama 18                                       |
| 143 | LPB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt                 |
| 144 | LSS | Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn                               |
| 145 | MBB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội                           |
| 146 | MCP | Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu                            |

|     |     |                                                         |
|-----|-----|---------------------------------------------------------|
| 147 | MIG | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội                  |
| 148 | MSB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam          |
| 149 | MSH | Công ty Cổ phần May Sông Hồng                           |
| 150 | MSN | Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan                          |
| 151 | MWG | Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động                 |
| 152 | NAB | Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á                      |
| 153 | NAF | Công ty Cổ phần Nafoods Group                           |
| 154 | NAV | Công ty Cổ phần Nam Việt                                |
| 155 | NBB | Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy                      |
| 156 | NCT | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài                |
| 157 | NHA | Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội |
| 158 | NHH | Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội                             |
| 159 | NHT | Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa          |
| 160 | NKG | Công ty Cổ phần Thép Nam Kim                            |
| 161 | NLG | Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long                         |
| 162 | NNC | Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ                              |
| 163 | NSC | Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam       |
| 164 | NTL | Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm               |
| 165 | OCB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông                |
| 166 | OPC | Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC                           |
| 167 | PAC | Công ty Cổ phần Pin Ấc quy miền Nam                     |
| 168 | PAN | Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN                            |
| 169 | PC1 | Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1                            |
| 170 | PDN | Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai                           |
| 171 | PDR | Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt        |
| 172 | PET | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí           |
| 173 | PGC | Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần           |
| 174 | PGD | Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam  |
| 175 | PGI | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex                |
| 176 | PHC | Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings             |
| 177 | PHR | Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa                        |
| 178 | PJT | Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex  |
| 179 | PLX | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam                              |
| 180 | PNC | Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam                      |
| 181 | PNJ | Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận               |
| 182 | POW | Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP           |
| 183 | PPC | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại                      |
| 184 | PTB | Công ty Cổ phần Phú Tài                                 |
| 185 | PVD | Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí     |
| 186 | PVP | Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương         |

|     |     |                                                                     |
|-----|-----|---------------------------------------------------------------------|
| 187 | PVT | Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí                                |
| 188 | REE | Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh                                        |
| 189 | S4A | Công ty Cổ phần Thủy điện Sê San 4A                                 |
| 190 | SAB | Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn            |
| 191 | SAM | Công ty Cổ phần SAM Holdings                                        |
| 192 | SBA | Công ty Cổ phần Sông Ba                                             |
| 193 | SBT | Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa                         |
| 194 | SCR | Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín                           |
| 195 | SCS | Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn                            |
| 196 | SFC | Công ty Cổ phần Nhiên liệu Sài Gòn                                  |
| 197 | SFG | Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam                                   |
| 198 | SFI | Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI                                 |
| 199 | SGN | Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn                             |
| 200 | SGT | Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn                        |
| 201 | SHA | Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn                                      |
| 202 | SHB | Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội                                     |
| 203 | SHI | Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà                                      |
| 204 | SHP | Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Nam                                  |
| 205 | SIP | Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn VRG                                  |
| 206 | SJD | Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn                                   |
| 207 | SJS | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà |
| 208 | SKG | Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang                  |
| 209 | SMB | Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung                            |
| 210 | SRC | Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng                                     |
| 211 | SSB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á                             |
| 212 | SSI | Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI                                     |
| 213 | ST8 | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển ST8                               |
| 214 | STB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín                     |
| 215 | STG | Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam                                    |
| 216 | SVC | Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn                            |
| 217 | SVI | Công ty Cổ phần Bao bì Biên Hòa                                     |
| 218 | SVT | Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông                         |
| 219 | SZC | Công ty Cổ phần Sonadezi Châu Đức                                   |
| 220 | SZL | Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành                                 |
| 221 | TBC | Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà                                   |
| 222 | TCB | Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam                                   |
| 223 | TCH | Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy                  |
| 224 | TCL | Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng            |
| 225 | TCM | Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công            |
| 226 | TCO | Công ty Cổ phần TCO Holdings                                        |

|     |     |                                                                    |
|-----|-----|--------------------------------------------------------------------|
| 227 | TCT | Công ty Cổ phần Cáp treo Núi Bà Tây Ninh                           |
| 228 | TDG | Công ty Cổ phần Đầu tư TDG GLOBAL                                  |
| 229 | TDM | Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một                                   |
| 230 | TDP | Công ty Cổ phần Thuận Đức                                          |
| 231 | TDW | Công ty Cổ phần Cấp nước Thủ Đức                                   |
| 232 | TEG | Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản Trường Thành            |
| 233 | THG | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang                      |
| 234 | TIP | Công ty Cổ phần Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa               |
| 235 | TIX | Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh XNK Dịch vụ và Đầu tư Tân Bình |
| 236 | TLG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long                                |
| 237 | TMP | Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ                                  |
| 238 | TMS | Công ty Cổ phần Transimex                                          |
| 239 | TN1 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ TNS Holdings                    |
| 240 | TNC | Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất                                  |
| 241 | TNT | Công ty Cổ phần Tập đoàn TNT                                       |
| 242 | TPB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong                            |
| 243 | TRA | Công ty Cổ phần Traphaco                                           |
| 244 | TRC | Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh                                    |
| 245 | TTA | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành         |
| 246 | TV2 | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2                             |
| 247 | TVS | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt                             |
| 248 | TVT | Tổng Công ty Việt Thắng - CTCP                                     |
| 249 | UIC | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO              |
| 250 | VCB | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam                               |
| 251 | VCF | Công ty Cổ phần VINACAFÉ Biên Hòa                                  |
| 252 | VCG | Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam           |
| 253 | VCI | Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap                                |
| 254 | VDP | Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương Vidipha                       |
| 255 | VDS | Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt                              |
| 256 | VFG | Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam                                 |
| 257 | VGC | Tổng Công ty Viglacera - CTCP                                      |
| 258 | VHC | Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn                                          |
| 259 | VHM | Công ty Cổ phần Vinhomes                                           |
| 260 | VIB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam                      |
| 261 | VIC | Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần                                |
| 262 | VID | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông             |
| 263 | VIP | Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO                             |
| 264 | VIX | Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX                                    |
| 265 | VJC | Công ty Cổ phần Hàng không VietJet                                 |
| 266 | VND | Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT                               |

|     |     |                                                            |
|-----|-----|------------------------------------------------------------|
| 267 | VNM | Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam                               |
| 268 | VNS | Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam                         |
| 269 | VPB | Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng                        |
| 270 | VPD | Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam               |
| 271 | VPG | Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát |
| 272 | VPI | Công ty Cổ phần Đầu tư Văn Phú - Invest                    |
| 273 | VPS | Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam                   |
| 274 | VRC | Công ty Cổ phần Bất động sản và Đầu tư VRC                 |
| 275 | VRE | Công ty Cổ phần Vincom Retail                              |
| 276 | VSC | Công ty Cổ phần Container Việt Nam                         |
| 277 | VSI | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước          |
| 278 | VTP | Tổng Công ty cổ phần Bưu chính Viettel                     |
| 279 | YBM | Công ty Cổ phần Khoáng sản Công nghiệp Yên Bái             |
| 280 | YEG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Yeah1                             |

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://www.abs.vn/bao-cau-dmck-thuc-hien-gdkq-quy-4-nam-2025/>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

**Người lập**

**Phó Tổng giám đốc**

**Trần Thị Thu Hương**

**Đặng Hải Chung**